

Khảo sát cảm nhận của cộng đồng kinh doanh đối với Nghị quyết 105/NQ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19

Tài liệu phục vụ Hội nghị Thủ tướng gặp gỡ cộng đồng doanh nghiệp ngày 26/9/2021



MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU	1
1.1 Bối cảnh	1
1.2 Nội dung đánh giá.....	3
1.3 Phương pháp thực hiện	5
2. ĐÁNH GIÁ VỀ NGHỊ QUYẾT 105	9
2.1 Tiếp cận thông tin đối với Nghị quyết 105.....	9
2.2 Về quan điểm và mục tiêu của Nghị quyết	10
2.3. Đánh giá về các nhiệm vụ, giải pháp	12
2.3.1 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN-HTX-HKD	12
2.3.2 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá, chuỗi cung ứng	13
2.3.3 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ cắt giảm chi phí, khó khăn về tài chính, dòng tiền	14
2.3.4 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ về lao động, chuyên gia.....	15
2.3.4 Đánh giá chung.....	16
3. KIẾN NGHỊ CỦA CÁC HHDN VÀ LIÊN MINH HTX.....	18

() Báo cáo tình hình và kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp được xây dựng trên cơ sở tập hợp kiến nghị, đề xuất của trên 130 hiệp hội doanh nghiệp. Đây là tài liệu "LƯU HÀNH NỘI BỘ". Đề nghị các cơ quan, đơn vị, báo chí khi sử dụng các nội dung và số liệu nêu trong báo cáo cần xin phép VCCI.*

1. GIỚI THIỆU

1.1 Bối cảnh

Đại dịch COVID-19 xảy ra trên quy mô toàn cầu từ đầu năm 2020 đến nay vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại với sự xuất hiện của các biến chủng mới của virus trong bối cảnh nguồn cung vắc-xin vẫn hạn chế. Tính tới ngày 23/9/2021, thế giới đã tiến tới con số 230 triệu ca nhiễm và đại dịch này đã cướp đi sinh mạng của trên 4,7 triệu người tại 225 quốc gia, vùng lãnh thổ.¹ Đặc biệt nguy hiểm và không xác định đường biên giới, đại dịch COVID-19 không chừa bất kỳ một quốc gia nào, dù giàu hay nghèo, lớn hay nhỏ. Việc phải áp dụng các đợt phong tỏa quy mô lớn nhất trong lịch sử để phòng chống dịch đã dẫn tới những đổ vỡ chưa từng có trong hoạt động kinh tế ở nhiều nơi trên thế giới.²

Trong vòng xoáy của đại dịch COVID-19 trên phạm vi toàn cầu, Việt Nam không là ngoại lệ. Tính đến ngày 23/9/2021, Việt Nam đã có gần 720 ngàn ca nhiễm với 17,8 nghìn người tử vong do dịch COVID-19.³ Những số liệu do Tổng cục Thống kê mới công bố gần đây cũng đã cho thấy tác động nghiêm trọng của dịch COVID-19 đối với kinh tế Việt Nam. Cụ thể, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 8 tháng năm 2021 đạt 3.044,5 nghìn tỷ đồng, giảm 4,7% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá giảm 6,2%. Riêng trong tháng 8/2021, khoảng thời gian nhiều tỉnh thành phố phải áp dụng những biện pháp giãn cách xã hội nghiêm ngặt nhất để chống dịch, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng chỉ đạt 279,8 nghìn tỷ đồng, giảm 10,5% so với tháng trước và giảm 33,7% so với cùng kỳ năm 2020.

Đã có 85,5 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường trong 8 tháng đầu năm 2021, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm 2020. Trong số đó bao gồm: 43,2 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 25,9% so với cùng kỳ năm trước; 30,1 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 24,5%; 12,2 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 17,8%. Trung bình mỗi tháng có gần 10,7 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

¹ Cổng thông tin của Bộ Y tế về đại dịch COVID-19, truy cập tại < <https://covid19.gov.vn/> >

² Báo điện tử Đài tiếng nói Việt Nam, Kinh tế thế giới tổn thất lớn vì Covid-19, khó phục hồi trước năm 2022, truy cập tại < <https://vov.vn/kinh-te/kinh-te-the-gioi-ton-that-lon-vi-covid-19-kho-phuc-hoi-truoc-nam-2022-888547.vov> >

³ Cổng thông tin của Bộ Y tế về đại dịch COVID-19, truy cập tại < <https://covid19.gov.vn/> >

Chỉ số sản xuất công nghiệp đã cho thấy những dấu hiệu đáng lo ngại, khi mức tăng trưởng 8 tháng đầu năm chỉ đạt 5,6% so với cùng kỳ năm 2020, và thấp hơn đáng kể so với các năm 2016-2019. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8/2021 giảm 4,2% so với tháng trước và giảm 7,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo vốn là động lực tăng trưởng của sản xuất công nghiệp giảm tới 9,2%. Tại miền Nam, nhiều địa phương có chỉ số sản xuất công nghiệp giảm mạnh trong tháng 8/2021 so với cùng kỳ năm 2020: TP.HCM giảm tới 49,2%; Bến Tre giảm 60%; Đồng Tháp giảm 59%, Vĩnh Long giảm 41,5%, Tây Ninh giảm 36,9%, Sóc Trăng giảm 31,4%, Hậu Giang giảm 29,5%, Tiền Giang giảm 27%, Cần Thơ giảm 25,9%, Kiên Giang giảm 25,6%, Long An giảm 20,9%, Bình Dương giảm 12,6%, Đồng Nai giảm 13,3% so với cùng kỳ năm trước. Một số địa phương đang áp dụng giãn cách theo Chỉ thị 16 có mức giảm sâu. Báo cáo Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 8 giảm còn 40,2 điểm, so với 45,1 điểm của tháng 07/2021. Đây cũng là điểm số PMI thấp nhất trong 16 tháng qua.⁴

Một khảo sát diện rộng do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tiến hành với gần 3000 doanh nghiệp phản hồi tới từ 63 tỉnh, thành phố tính tới ngày 15/9/2021⁵ đã cho thấy mức độ tác động của dịch COVID-19 từ đầu năm 2021 tới nay là rất khốc liệt, với 93,9% doanh nghiệp chịu tác động tiêu cực. Đa số doanh nghiệp cho biết dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tới việc tiếp cận khách hàng, tiếp đến là bị ảnh hưởng về dòng tiền và ảnh hưởng tới vấn đề nhân công, người lao động của doanh nghiệp. Chuỗi cung ứng của nhiều doanh nghiệp đã bị gián đoạn. Một số doanh nghiệp cho biết còn bị ảnh hưởng tới các vấn đề khác, từ giảm đơn hàng, giảm sản lượng, phải trì hoãn, giãn tiến độ đầu tư thậm chí hủy dự án đang hoặc sẽ thực hiện. Các doanh nghiệp cũng bị phát sinh thêm chi phí phòng ngừa dịch Covid-19. Không ít doanh nghiệp gặp khó khăn do chuyên gia nước ngoài không thể sang Việt Nam làm việc. Một số đáng kể các doanh nghiệp cũng không thể ra nước ngoài tiến hành các hoạt động giao thương theo kế hoạch. Nhiều trường hợp cho biết bị gián đoạn, ngưng trệ hoạt động, thậm chí dừng hoạt động do tình hình dịch và đứng trước bờ vực phá sản bởi thị trường giảm cầu đột ngột, dẫn tới giảm doanh thu cũng như vấp phải những rủi ro về thu hồi nợ, mất khả năng thanh toán. Các doanh nghiệp Việt Nam đang đứng trước những khó khăn chưa từng thấy do dịch COVID-19.

⁴ Vietnamnet, Chống dịch lâu dài, sản xuất an toàn: Phải tính cách mới. Truy cập tại < <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/dau-tu/tinh-toan-cach-thuc-moi-de-chong-dich-lau-dai-san-xuat-an-toan-771135.html> >

⁵ Khảo sát bắt đầu từ tháng 7/2021 sẽ kết thúc vào tháng 12/2021

Trước tình hình khó khăn của doanh nghiệp và người dân, gần đây Nhà nước đã có một loạt các điều chỉnh chính sách quan trọng.⁶ Đáng chú ý trong các văn bản chính sách mới ban hành gần đây là Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19. Cộng đồng kinh doanh đang kỳ vọng vào những giải pháp cụ thể được nêu trong Nghị quyết về sự tiếp tục đồng hành của Chính phủ với các thành phần của nền kinh tế trong việc giải quyết khó khăn, vướng mắc để tập trung nguồn lực khôi phục, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần bảo đảm an sinh, việc làm cho người lao động.⁷

Tại Nghị quyết 105, Chính phủ cũng đã giao Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề kịp thời nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Thực hiện chỉ đạo trên của Chính phủ, VCCI tiến hành một khảo sát nhanh các hiệp hội doanh nghiệp và liên minh hợp tác xã nhằm cung cấp thông tin tới Chính phủ để nâng cao hiệu quả thực thi của Nghị quyết quan trọng này.

1.2 Nội dung đánh giá

Ngày 09/9/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 (Nghị quyết 105). Nghị quyết đã xác định khu vực doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh luôn có vai trò, vị trí hết sức quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đã có nhiều đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, kim ngạch xuất khẩu, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, xoá đói giảm nghèo, ổn định xã hội; là mắt xích quan trọng trong mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị và là một trong những lực lượng nòng cốt trong việc tạo ra của cải, vật chất xã hội.

⁶ Ví dụ, Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI và Nghị quyết số 268/NQ-UBTVQH15 ngày 06/8/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc cho phép Chính phủ ban hành Nghị quyết có một số quy định khác với quy định của luật để đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19, Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV, Quyết định 1447/QĐ-TTg ngày 30/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

⁷ Thời báo Tài chính, Nghị quyết số 105/NQ-CP: Gói hỗ trợ tổng lực giúp doanh nghiệp hồi sinh truy cập tại < <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/nhip-song-tai-chinh/2021-09-12/nghi-quyet-so-105-nq-cp-goi-ho-tro-tong-luc-giup-doanh-nghiep-hoi-sinh-110947.aspx> >. Hà Nội Mới, Tập trung khôi phục, phát triển sản xuất, kinh doanh, ngày 15/9/2021, truy cập tại < <https://hanoimoi.com.vn/tin-tuc/kinh-te/1011994/tap-trung-khoi-phuc-phat-trien-san-xuat-kinh-doanh> >. Tạp chí điện tử Kinh Doanh, Nghị quyết mở đường hỗ trợ hợp tác xã phục hồi giữa đại dịch, ngày 10/9/2021, truy cập tại < <https://vnbusiness.vn/hop-tac-xa/nghi-quyet-mo-duong-ho-tro-hop-tac-xa-phuc-hoi-giua-dai-dich-1081068.html> >

Tại Nghị quyết 105, Chính phủ đánh giá trong bối cảnh dịch Covid-19 tác động hết sức tiêu cực tới hoạt động sản xuất, kinh doanh, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vẫn phát huy tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, quyết tâm, nỗ lực thích ứng với hoàn cảnh khó khăn để duy trì sản xuất, kinh doanh và việc làm cho người lao động; đồng thời, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chia sẻ, đồng hành cùng các cấp, các ngành trong phòng, chống dịch bệnh, hỗ trợ người dân, cộng đồng, tổ chức cứu trợ, vận chuyển và thực hiện các hoạt động thiện nguyện. Chính phủ ghi nhận, đánh giá cao sự chung sức, đồng lòng, chia sẻ, tham gia tích cực, trách nhiệm và những nghĩa cử cao đẹp của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh với Đảng, Nhà nước và Nhân dân bằng những đóng góp thiết thực, hiệu quả về nhiều mặt trong công tác phòng, chống dịch bệnh và phát triển kinh tế - xã hội. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước cũng thấu hiểu và chia sẻ với những khó khăn, thách thức mà cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đang phải đối mặt.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do tác động tiêu cực của dịch Covid-19, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ổn định sản xuất, kinh doanh, hồi phục và tạo đà phát triển trong thời gian tới, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là địa phương) khẩn trương quán triệt, thực hiện quyết liệt, hiệu quả một số nội dung với mục tiêu:

- (1) Tập trung khôi phục, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19.
- (2) Hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu tối đa số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản do tác động bởi dịch COVID-19.
- (3) Đến hết năm 2021 phấn đấu đạt một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể sau:
 - Luỹ kế ít nhất khoảng 01 triệu lượt khách hàng là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được hưởng chính sách tín dụng hỗ trợ ứng phó dịch bệnh.
 - Đạt đa số các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh quay trở lại hoạt động.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách gia hạn nộp thuế; miễn, giảm thuế, phí, tiền thuê đất; hỗ trợ giảm tiền điện, tiền nước, cước viễn thông, các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, đào tạo lao động... cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19.

Căn cứ quan điểm, mục tiêu và tình hình thực tiễn nêu trên, Chính phủ quyết nghị các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- (1) Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phục hồi, duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch
- (2) Đảm bảo ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá thông suốt, hiệu quả, an toàn, khắc phục gián đoạn chuỗi cung ứng
- (3) Hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh
- (4) Tạo điều kiện thuận lợi về lao động, chuyên gia

Tại Nghị quyết 105, Chính phủ đề nghị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao trực tiếp chỉ đạo, khẩn trương tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả Nghị quyết này, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; kịp thời động viên, khen thưởng những người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, chủ động đổi mới, sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kết hợp tháo gỡ các điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện các quy định, xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, bảo đảm phòng ngừa, ngăn chặn, nghiêm cấm tình trạng tham nhũng, tiêu cực.

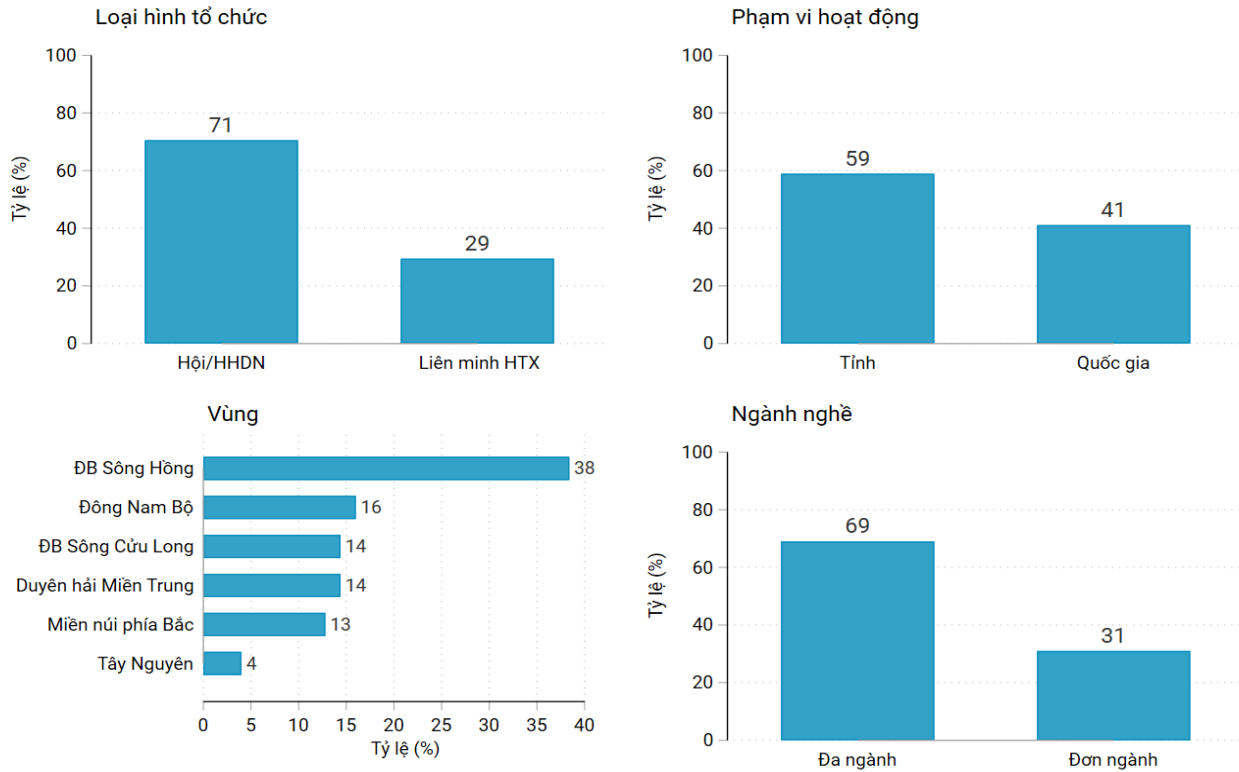
1.3 Phương pháp thực hiện

Với tính chất là một đánh giá nhanh, nên khảo sát này tập trung vào đối tượng là các hội, hiệp hội doanh nghiệp và liên minh hợp tác xã. Đây là nhóm đối tượng phù hợp, bởi những tổ chức này đại diện cho một lực lượng đáng kể của cộng đồng kinh doanh tại Việt Nam, đồng thời cũng là những đối tượng thụ hưởng của Nghị quyết 105.

Dựa trên danh sách các hiệp hội doanh nghiệp và liên minh các hợp tác xã tại 63 tỉnh, thành phố, VCCI đã tiến hành gửi phiếu khảo sát với nội dung tập trung vào tìm hiểu mức độ tiếp cận Nghị quyết 105 và tìm hiểu những đánh giá ban đầu của các hội, hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã về quan điểm mục tiêu, và các nhóm nhiệm vụ giải pháp mà Nghị quyết đã nêu. Đồng thời, khảo sát này cũng thu thập các kiến nghị của cộng đồng kinh doanh về việc thực thi hiệu quả Nghị quyết này. Với tính chất của một khảo sát nhanh, VCCI đã triển khai một khảo sát trực tuyến với các nội dung câu hỏi cụ thể, ngắn gọn, tập trung vào các nội dung chính của Nghị quyết.

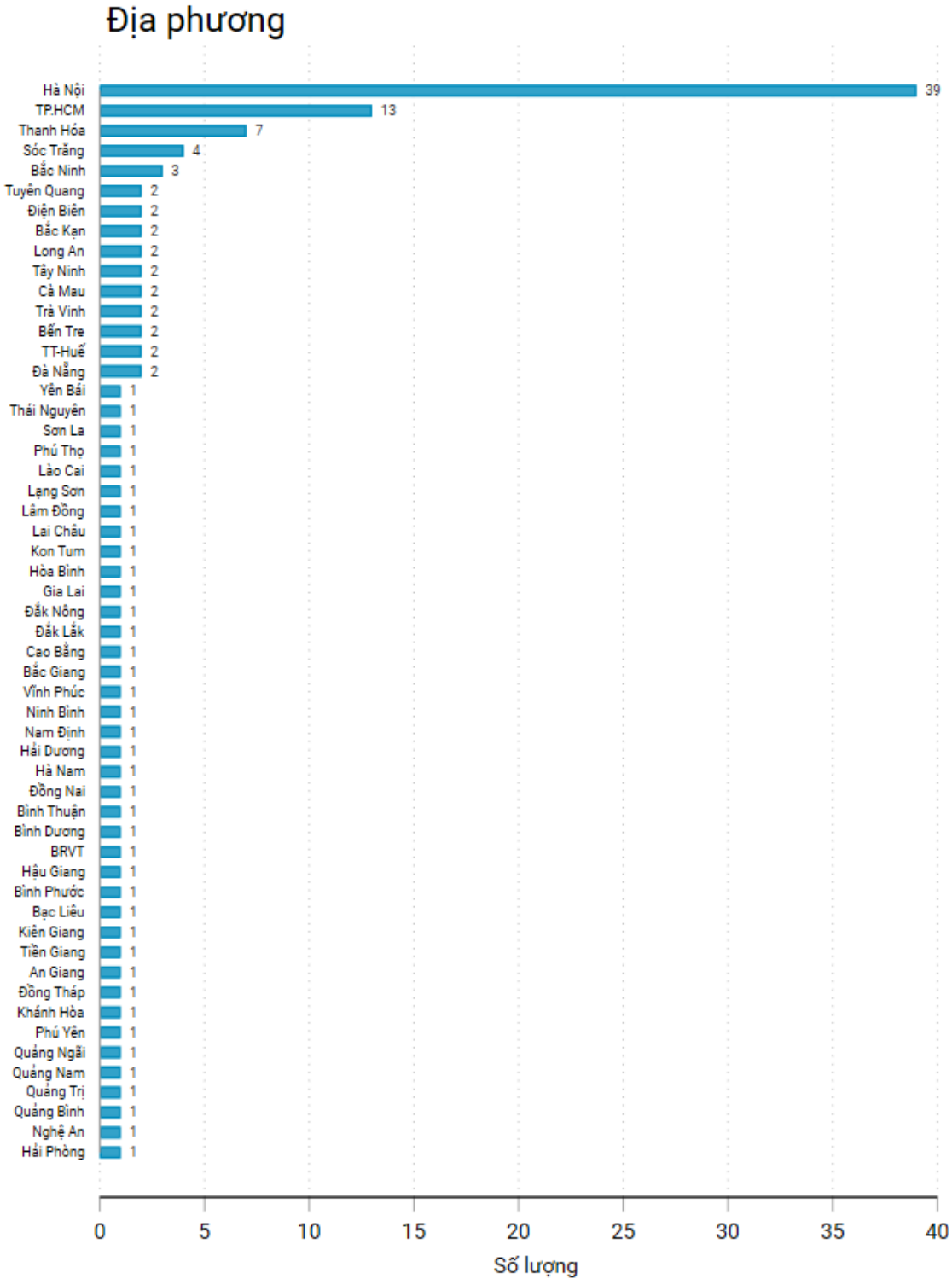
Đặc điểm của hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã tham gia khảo sát: Tiến hành khảo sát từ ngày 17 đến ngày 24/9/2021, khảo sát này nhận được phản hồi từ 132 hội, hiệp hội doanh nghiệp (HHDN), liên minh hợp tác xã (Liên minh HTX). Trong đó, 71% tới từ các HHDN và 29% tới từ các Liên minh HTX. Trong số này, có 59% đơn vị cấp tỉnh và 41% là các tổ chức ở cấp quốc gia. Có 79% là các tổ chức đại diện cho nhiều ngành hàng và 31% ngành hàng. Một số lượng đáng kể HHDN và Liên minh HTX ở vùng Đồng bằng Sông Hồng (38%), nơi phần lớn các tổ chức có phạm vi hoạt động ở toàn quốc đặt trụ sở chính>. Kế đến là vùng Đông Nam bộ (16%), Duyên hải miền Trung, Đồng bằng Sông Cửu Long (14%), Miền núi phía Bắc (13%) và Tây Nguyên (4%)

Hình 1.1: Đặc điểm hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã tham gia khảo sát



Trong thời gian ngắn thực hiện, nhưng Khảo sát này đã nhận được sự hưởng ứng nhanh chóng của nhiều hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã tham gia khảo sát tới từ 54 tỉnh, thành phố trên cả nước.

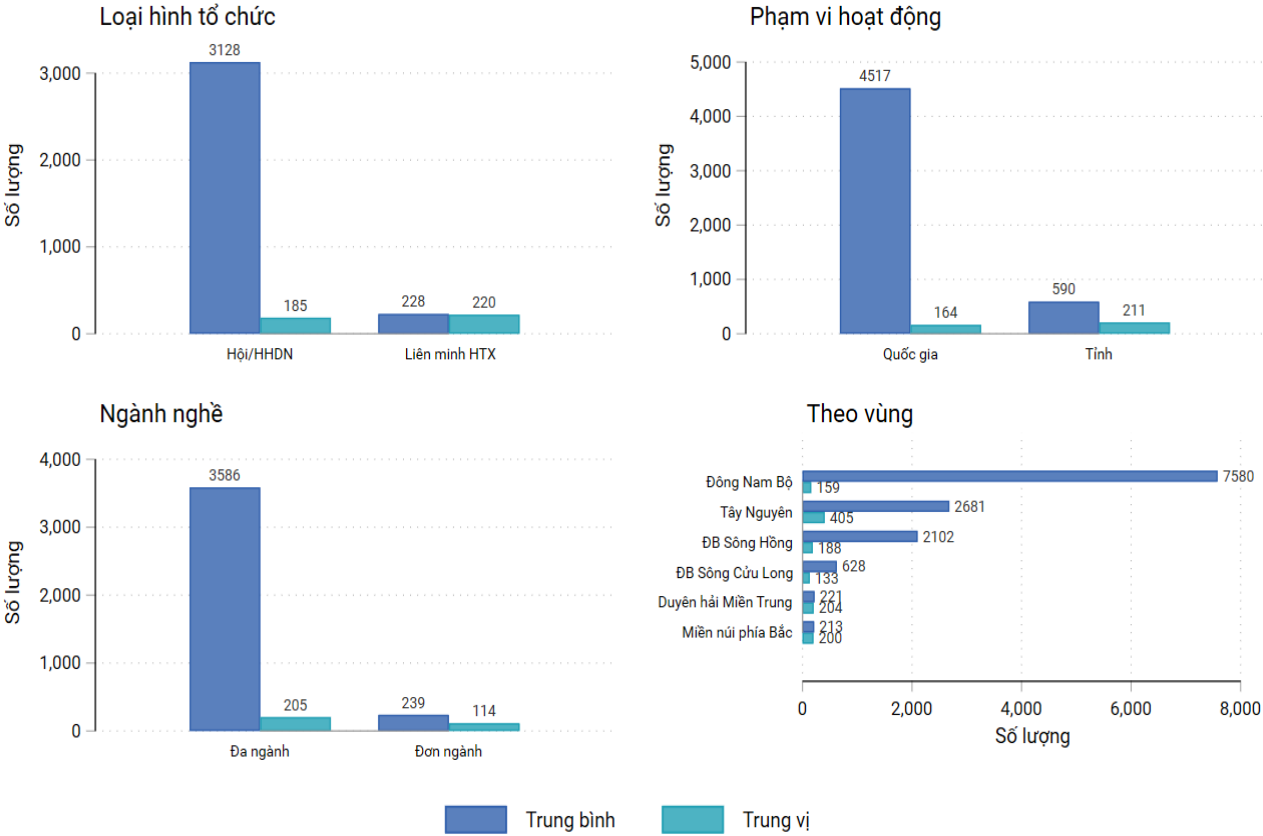
Hình 1.2: Số lượng hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã tham gia khảo sát theo địa phương



Quy mô hội viên/thành viên của các HHDN và Liên minh HTX tham gia khảo sát này là rất đa dạng. Có những tổ chức lớn trên 10.000 hội viên, và có cả những đơn vị mới hoạt động có vài chục hội viên. Những con số này khá sát với thực tiễn hoạt động của các HHDN và Liên minh HTX hiện nay.

Hình 1.3: Số lượng hội viên, thành viên của hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã tham gia khảo sát

Số lượng hội viên, thành viên

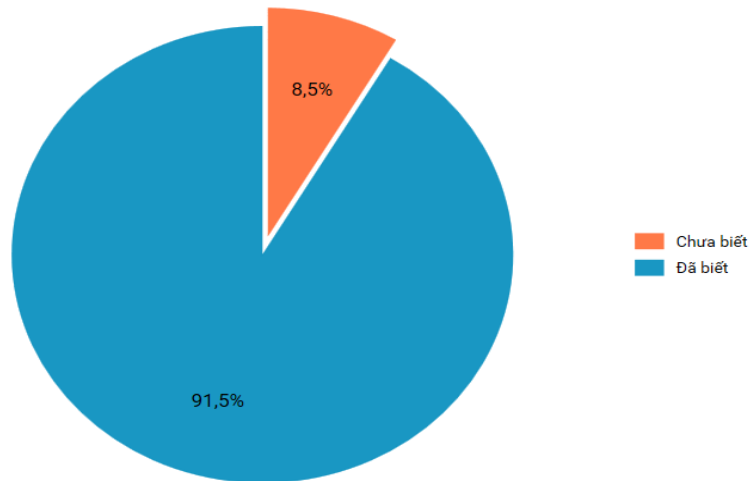


2. ĐÁNH GIÁ VỀ NGHỊ QUYẾT 105

2.1 Tiếp cận thông tin đối với Nghị quyết 105

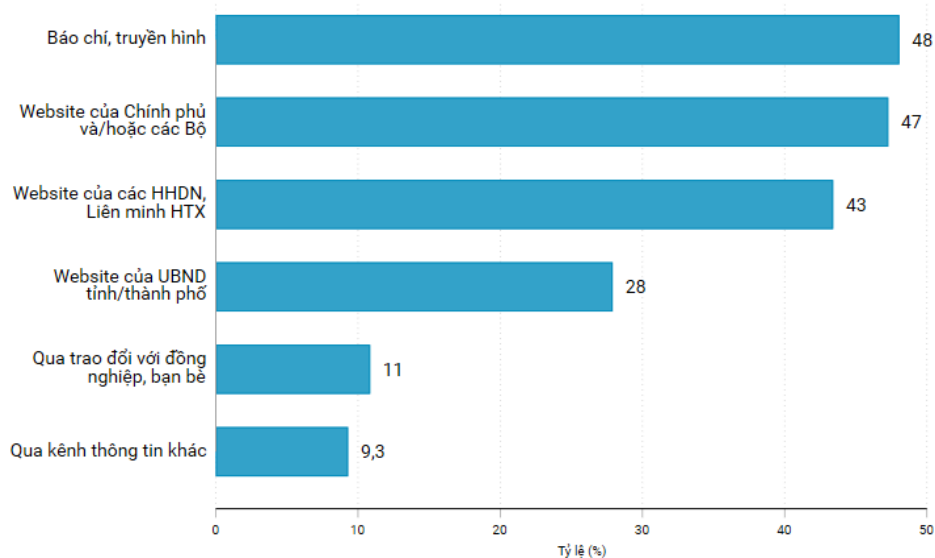
Dù Nghị quyết 105 mới chỉ được ban hành vào ngày 09/9/2021, nhưng tính tới thời điểm tiến hành khảo sát từ ngày 17 đến 23/9/2021, đã có 91,5% HHDN và Liên minh HTX biết đến Nghị quyết này.

Hình 2.1: Đã biết đến Nghị quyết 105/NQ-CP?



Ba kênh chính các HHDN và Liên minh HTX biết tới Nghị quyết 105/NQ-CP bao gồm Báo chí, truyền hình (48%), trang web của Chính phủ hoặc các Bộ, ngành (47%), trang thông tin của các HHDN và Liên minh hợp tác xã (43%). Các HHDN và Liên minh HTX cũng nắm thông tin về Nghị quyết thông qua trang web của UBND các tỉnh thành phố (28%).

Hình 2.2: Biết tới Nghị quyết 105/NQ-CP qua kênh thông tin nào



Những kênh thông tin khác nhờ đó các HHDN và Liên minh HTX biết tới Nghị quyết 105 cũng khá đa dạng. Có thể là qua chia sẻ trên các diễn đàn mạng xã hội (Zalo, Facebook), các trang web chuyên cung cấp, cập nhật văn bản, chính sách và quy định pháp luật, hoặc trực tiếp từ cơ quan trung ương của các HHDN, Liên minh HXT.

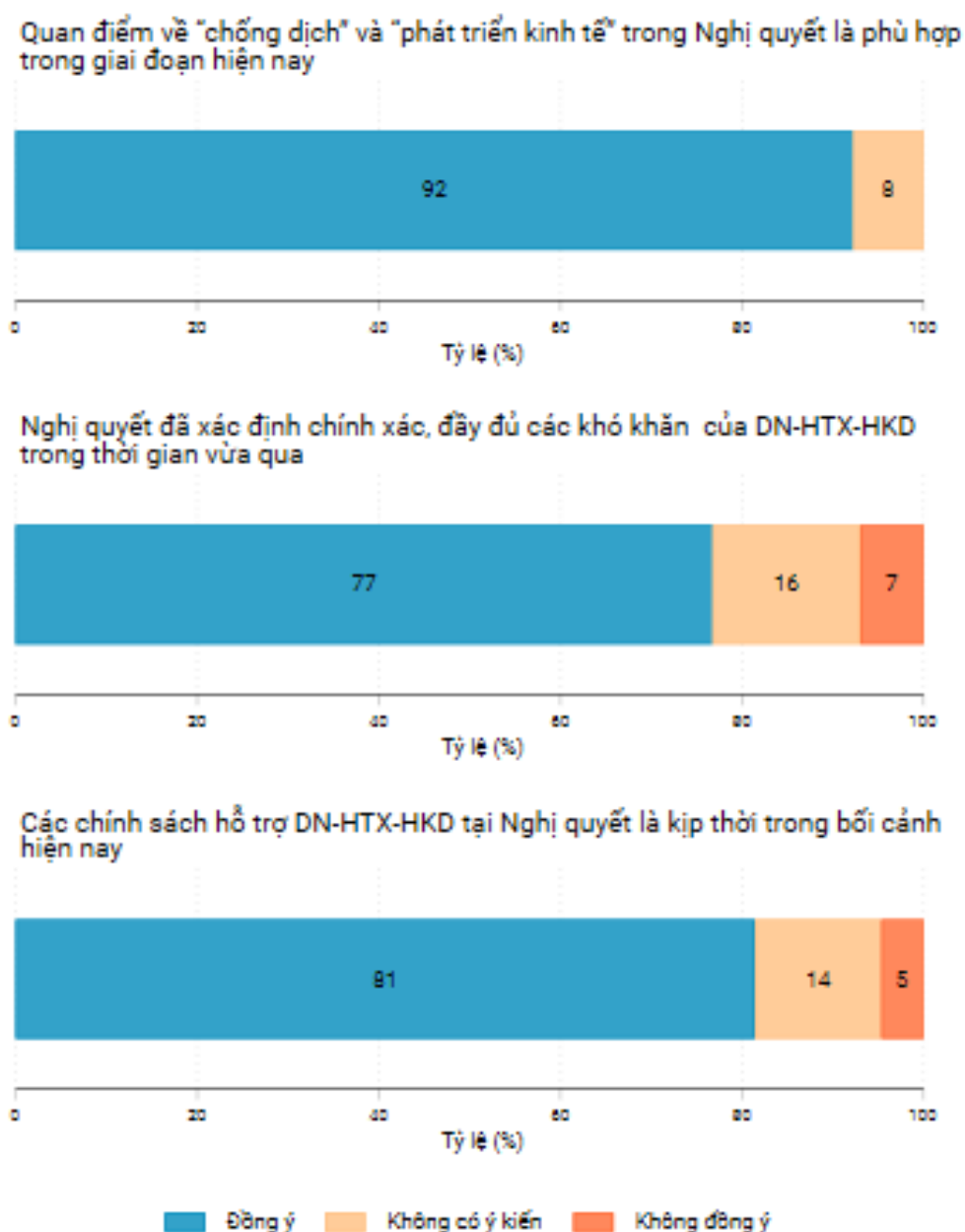
2.2 Về quan điểm và mục tiêu của Nghị quyết

Nghị quyết 105 đã đưa ra một loạt quan điểm về chống dịch và phát triển kinh tế, trên cơ sở đánh giá tình hình hoạt động của các DN-HTX-HKD trong thời gian gần đây. Trong số đó, Chính phủ đã xác định “Kiên trì, quyết liệt phòng, chống dịch COVID-19 theo phương châm “Chống dịch như chống giặc”; đảm bảo hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng, chống dịch và sản xuất kinh doanh; “Chống dịch để sản xuất và sản xuất để chống dịch”, “Lợi ích hài hòa - rủi ro chia sẻ”, “An toàn mới sản xuất, sản xuất thì phải an toàn”; chú trọng hiệu quả, không phô trương hình thức, nói đi đôi với làm; lấy người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh làm trung tâm phục vụ, đồng thời là chủ thể tham gia phòng, chống dịch.”

Khảo sát này thử tìm hiểu cảm nhận của các HHDN, Liên minh HXT về Nghị quyết 105, cụ thể là liệu quan điểm về “chống dịch” và “phát triển kinh tế” trong Nghị quyết là phù hợp trong giai đoạn hiện nay? Nghị quyết đã xác định chính xác, đầy đủ các khó khăn của DN-HTX-HKD trong thời gian vừa qua? Các chính sách hỗ trợ DN-HTX-HKD tại Nghị quyết là kịp thời trong bối cảnh hiện nay?

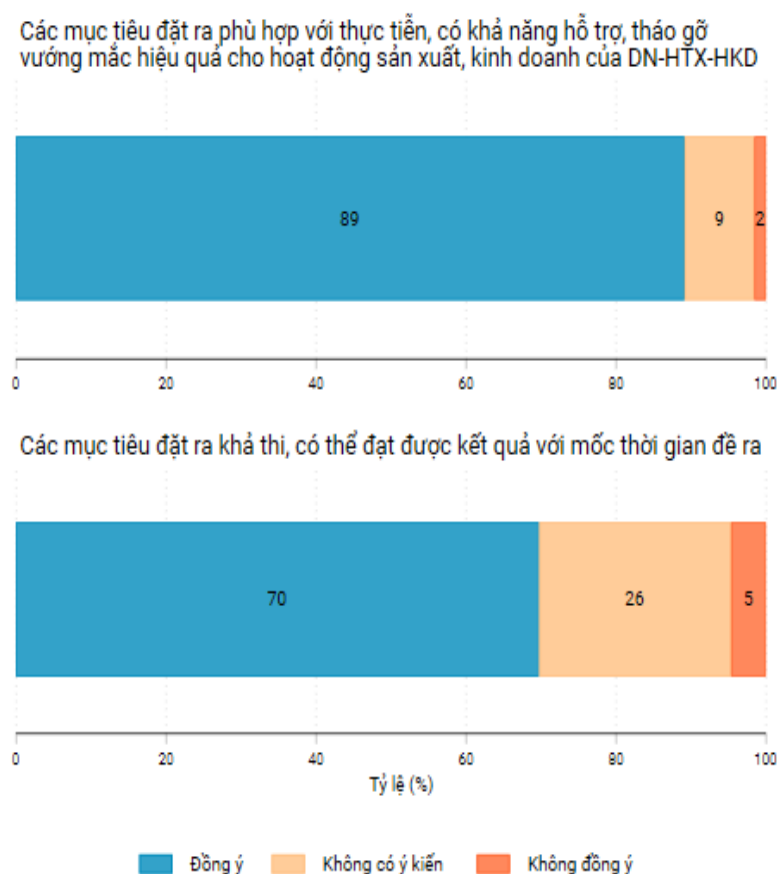
Kết quả khảo sát cho thấy đánh giá của các HHDN và Liên minh HTX là khá tích cực. Theo đó, 92% HHDN và Liên minh HTX đồng ý về quan điểm về “chống dịch” và “phát triển kinh tế” trong Nghị quyết là phù hợp trong giai đoạn hiện nay. 77% các tổ chức tham gia khảo sát đánh giá Nghị quyết 105 đã xác định chính xác, đầy đủ các khó khăn của DN-HTX-HKD trong thời gian vừa qua. 81% HHDN và Liên minh HTX cho biết các chính sách hỗ trợ DN-HTX-HKD tại Nghị quyết là kịp thời trong bối cảnh hiện nay.

Hình 2.3: Đánh giá về quan điểm và mục tiêu của Nghị quyết 105



Khảo sát cũng đề nghị các HHDN và Liên minh HTX đánh giá về 03 mục tiêu mà Nghị quyết 105 đã đặt ra. Theo đó, có 89% HHDN và liên minh HTX nhận thấy “Các mục tiêu là phù hợp với thực tiễn và có khả năng hỗ trợ/tháo gỡ vướng mắc hiệu quả cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN-HTX-HKD”. Các HHDN và liên minh HTX tương đối thận trọng khi đánh giá tính khả thi của Nghị quyết này, với 70% đồng ý với nhận định “Các mục tiêu này là khả thi, có thể đạt được kết quả với mốc thời gian đề ra.”

Hình 2.4: Đánh giá về các mục tiêu của Nghị quyết 105



2.3. Đánh giá về các nhiệm vụ, giải pháp

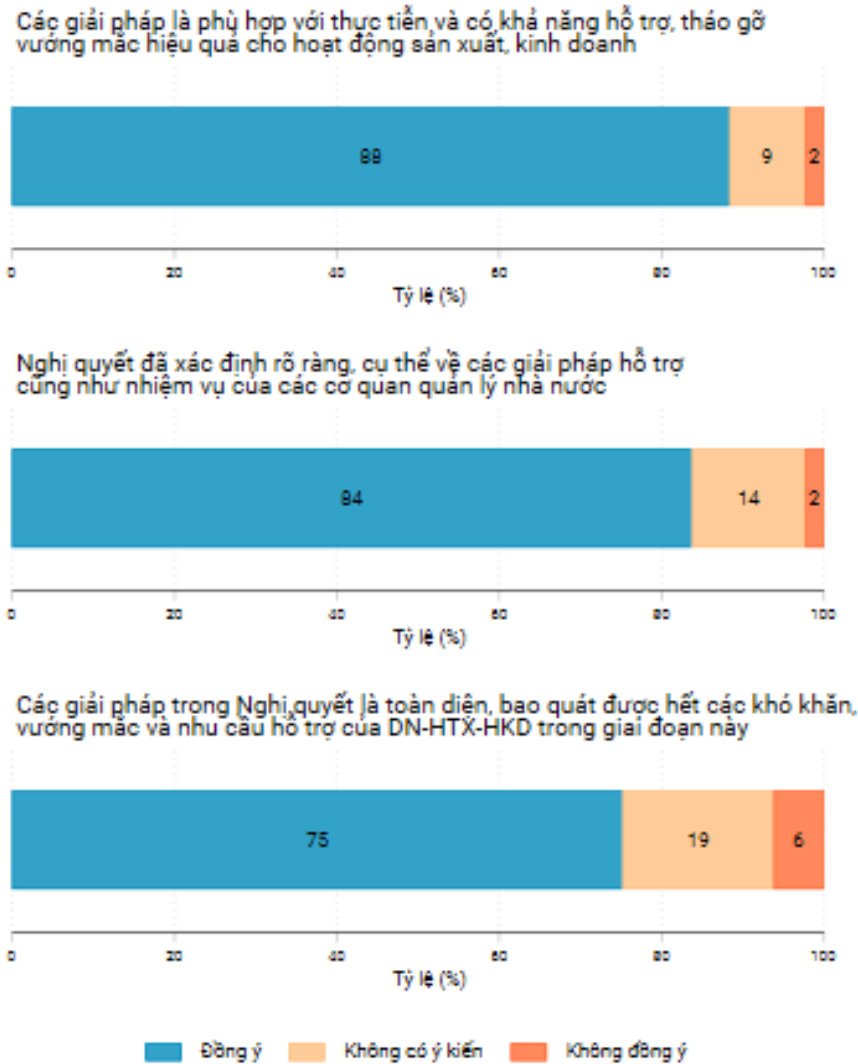
Nghị quyết 105 đã đưa ra 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cho các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố triển khai. Với mỗi nhóm nhiệm vụ, giải pháp, Khảo sát này đề nghị các HHDN, Liên minh HTX đánh giá nhanh liệu những nhiệm vụ giải pháp đã nêu có phù hợp với thực tiễn và có khả năng hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của DN-HTX-HKD? Nghị quyết đã xác định rõ ràng, cụ thể về các giải pháp hỗ trợ cũng như nhiệm vụ của các Cơ quan quản lý nhà nước? Và các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết là toàn diện, có thể bao quát xử lý được các khó khăn vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của các DN-HTX-HKD trong giai đoạn hiện nay?

2.3.1 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN-HTX-HKD

Khảo sát cho thấy có 88% HHDN, Liên minh HTX đồng ý với nhận định “Những nhiệm vụ giải pháp đã nêu có phù hợp với thực tiễn và có khả năng hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của DN-HTX-HKD”.

84% cho biết “Nghị quyết đã xác định rõ ràng, cụ thể về các giải pháp hỗ trợ cũng như nhiệm vụ của các Cơ quan quản lý nhà nước”. 75% HHDN và liên minh HTX thống nhất với nhận định “các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết là toàn diện, có thể bao quát xử lý được các khó khăn vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của các DN-HTX-HKD trong giai đoạn hiện nay”.

Hình 2.5: Đánh giá về nhóm nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN-HTX-HKD



2.3.2 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá, chuỗi cung ứng

Có 84% HHDN, liên minh HTX đồng ý với nhận định “Những nhiệm vụ giải pháp đã nêu có phù hợp với thực tiễn và có khả năng hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của DN-HTX-HKD”. 83% đánh giá “Nghị quyết đã xác định rõ ràng, cụ thể về các giải pháp hỗ trợ cũng như nhiệm vụ

của các Cơ quan quản lý nhà nước”. Và 74% HHDN và Liên minh HTX thống nhất với nhận định “các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết là toàn diện, có thể bao quát xử lý được các khó khăn vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của các DN-HTX-HKD trong giai đoạn hiện nay”.

Hình 2.6: Đánh giá về nhóm nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá thông suốt, hiệu quả, an toàn, khắc phục gián đoạn chuỗi cung ứng



2.3.3 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ cắt giảm chi phí, khó khăn về tài chính, dòng tiền

Đối với nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, 82% HHDN, Liên minh HTX đồng ý với nhận định “Những nhiệm vụ giải pháp đã nêu có phù hợp với thực tiễn và có khả năng hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hiệu quả cho hoạt động sản xuất

kinh doanh của DN-HTX-HKD”. Có 81% các đơn vị cho biết “Nghị quyết đã xác định rõ ràng, cụ thể về các giải pháp hỗ trợ cũng như nhiệm vụ của các Cơ quan quản lý nhà nước”. Cuối cùng, 73% HHDN và Liên minh HTX thống nhất với nhận định “các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết là toàn diện, có thể bao quát xử lý được các khó khăn vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của các DN-HTX-HKD trong giai đoạn hiện nay”.

Hình 2.7: Đánh giá về nhóm nhiệm vụ, giải pháp Về giải pháp hỗ trợ cắt giảm chi phí, khó khăn về tài chính, dòng tiền

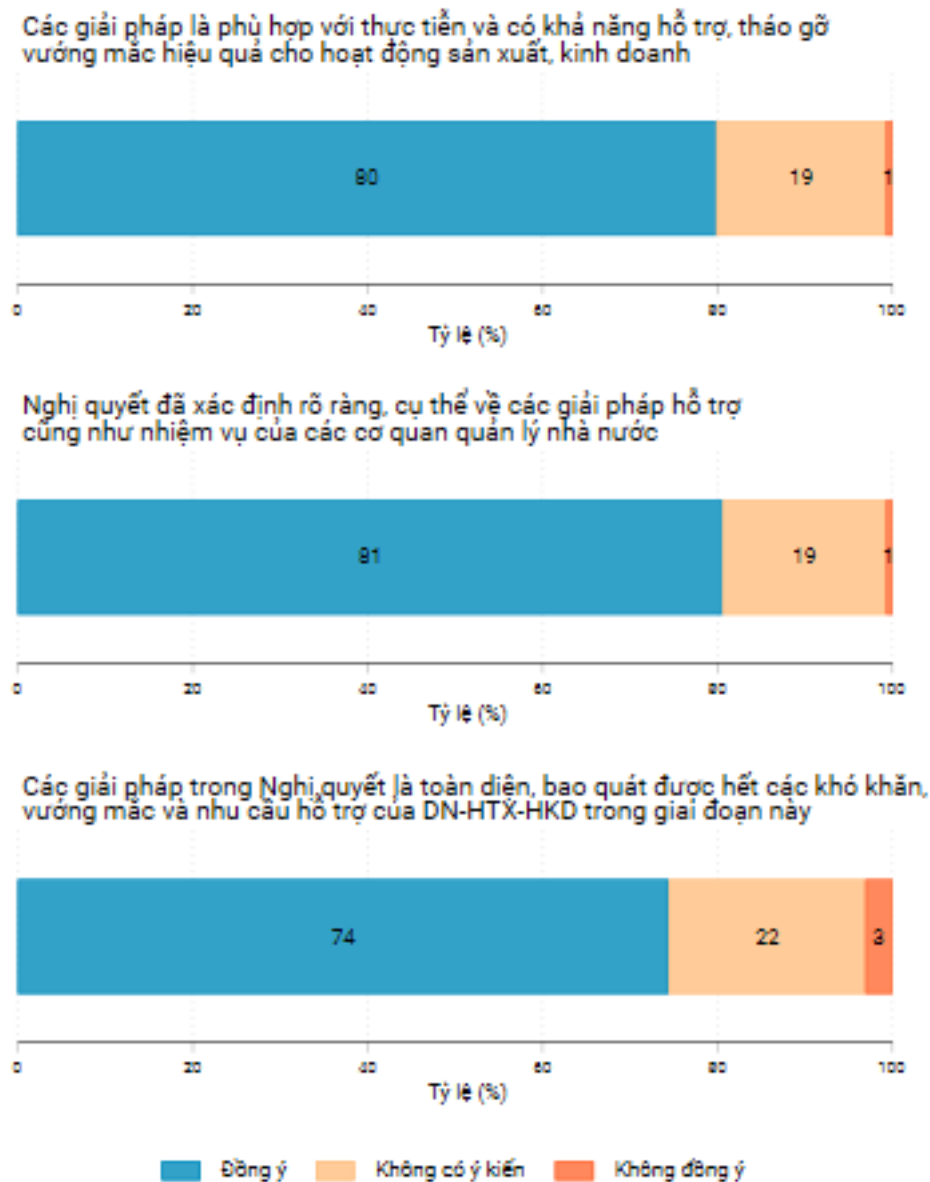


2.3.4 Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ về lao động, chuyên gia

Về nhóm nhiệm vụ, giải pháp tạo điều kiện thuận lợi về lao động, chuyên gia: 80% HHDN, Liên minh HTX đồng ý với nhận định “Những nhiệm vụ giải pháp đã nêu có phù hợp với thực tiễn và có khả năng hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hiệu quả

cho hoạt động sản xuất kinh doanh của DN-HTX-HKD”. 81% cho biết “Nghị quyết đã xác định rõ ràng, cụ thể về các giải pháp hỗ trợ cũng như nhiệm vụ của các Cơ quan quản lý nhà nước”. 74% HHDN và Liên minh HTX thống nhất với nhận định “các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết là toàn diện, có thể bao quát xử lý được các khó khăn vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của các DN-HTX-HKD trong giai đoạn hiện nay”.

Hình 2.8: Đánh giá về nhóm nhiệm vụ, giải pháp tạo điều kiện thuận lợi về lao động, chuyên gia



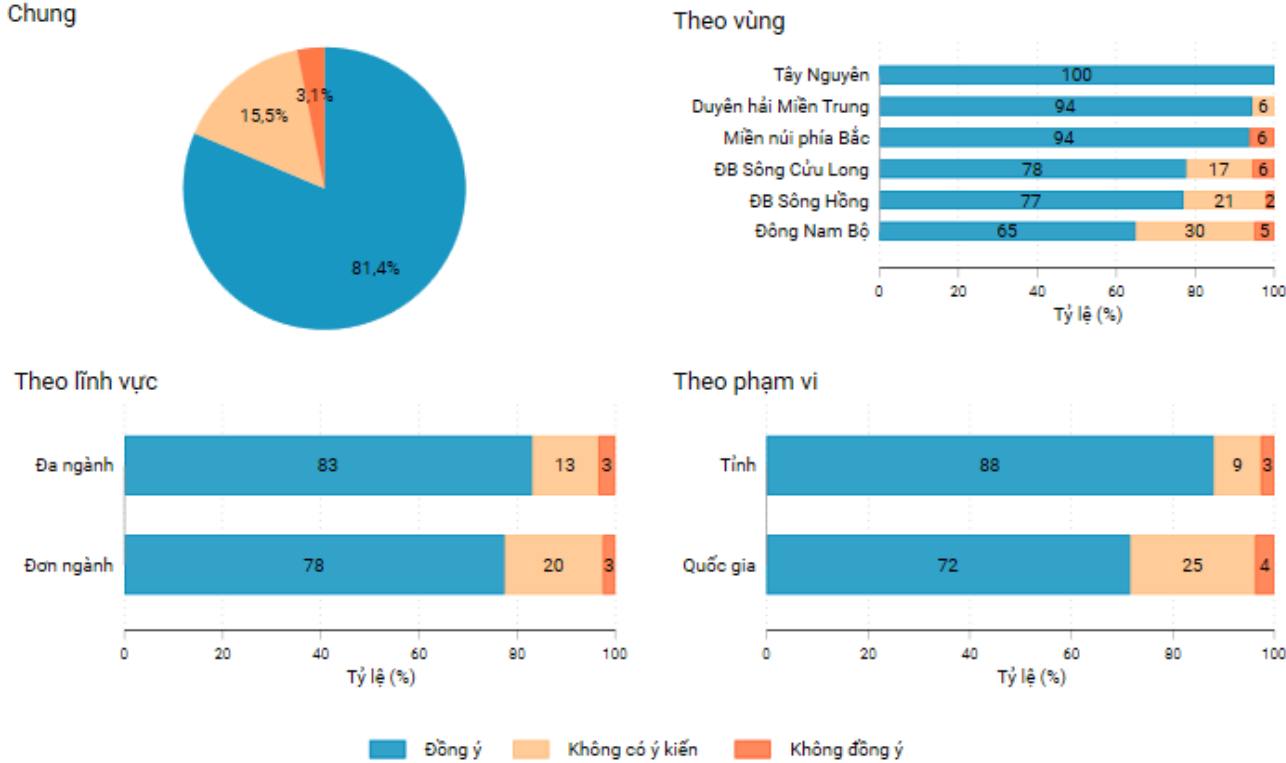
2.3.4 Đánh giá chung

Cuối cùng, khảo sát tìm hiểu đánh giá chung của các HHDN và Liên minh HTX liệu các nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết đưa ra sẽ giúp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của DN-HTX-HKD một cách hiệu quả? Kết quả cho thấy, 81,4% HHDN và Liên minh HTX đồng ý với nhận định “Các nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết đưa ra sẽ giúp tháo

gỡ các khó khăn, vướng mắc của DN-HTX-HKD một cách hiệu quả”. Chỉ có khoảng 3% không đồng ý, bên cạnh con số 15% không bày tỏ ý kiến về nhận định này. Các HHDN và Liên minh HTX ở vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng Sông Hồng tỏ ra thận trọng hơn những tổ chức ở các vùng còn lại. Các tổ chức ngành hàng và những tổ chức có phạm vi hoạt động trên phạm vi cả nước cũng là những nhóm thận trọng hơn trong mức độ kỳ vọng về Nghị quyết 105, song tỷ lệ tổ chức đồng ý cũng ở mức cao (trên 70%)

Hình 2.9: Đánh giá chung về các nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 105

Nhìn chung, các giải pháp mà Nghị quyết đưa ra sẽ giúp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của DN-HTX-HKD một cách hiệu quả



3. KIẾN NGHỊ CỦA CÁC HHDN VÀ LIÊN MINH HTX

Tiếp cận thông tin chính sách, quy định

Việc tiếp cận thông tin chính sách, quy định là rất quan trọng đối với cộng đồng kinh doanh. Nhiều HHDN và liên minh HTX kiến nghị các cơ quan nhà nước cần công khai rộng rãi các chính sách, quy định để các doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh thuận lợi trong tiếp cận thông tin. Các hướng dẫn thực hiện cần rõ ràng hơn với những tiêu chí đánh giá cụ thể giúp đánh giá mức độ hoàn thành của mục tiêu đề ra và kết quả thực hiện sau khi áp dụng giải pháp trong Nghị quyết 105 cũng như các chương trình, chính sách hỗ trợ khác. Trong quá trình này, các cơ quan chức năng cũng cần vận hành hiệu quả đường dây nóng và hòm thư điện tử để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, người dân để điều chỉnh kịp thời các quy định, chính sách.

Cải cách thủ tục hành chính

Thực tế cho thấy các quy định giãn cách có thể gây khó khăn cho việc tiếp cận khách hàng, đối tác để thực hiện các giao dịch kinh doanh, đặc biệt là các dịch vụ có liên quan đến cấp, xác nhận giấy tờ. Trong khi đó, một số loại hình thủ tục lại chưa chấp nhận nộp hồ sơ trực tuyến hay sử dụng chữ ký điện tử, chữ ký số trong quá trình đăng ký và phê duyệt. Một số thủ tục nộp hồ sơ đăng ký và xin phê duyệt vẫn đòi hỏi phải nộp bản gốc bằng văn bản. Điều này gây khó khăn và kéo dài thời gian phê duyệt do hoạt động chuyển phát bưu phẩm của các đơn vị giao nhận bị hạn chế nhất định trong thời kỳ có dịch.

Ở một số địa phương, việc di chuyển bị kiểm soát bởi giấy đi đường nhưng thủ tục xin cấp giấy đi đường khá phức tạp. Doanh nghiệp muốn xin giấy đi đường cho một số lượng nhỏ người lao động nhưng cũng bị cơ quan chức năng yêu cầu cung cấp bảng lương đầy đủ của toàn đơn vị. Đây là đòi hỏi không cần thiết. Do đó, nếu dịch bệnh vẫn tiếp tục phức tạp, các cơ quan chức năng cần tìm kiếm các giải pháp nhanh chóng, thuận tiện, giảm gánh nặng thủ tục hành chính cho các cơ sở kinh doanh.

Các HHDN và Liên minh HTX cũng kiến nghị trong thời kỳ có dịch, tất cả các cơ quan hành chính từ trung ương đến địa phương cần chấp thuận các các hồ sơ, văn bản scan, các hình thức gửi online trong việc giải quyết các thủ tục hành chính. Việc đẩy nhanh triển khai dịch vụ công cấp độ 4 cũng rất quan trọng bên cạnh tạo thuận lợi cho các ứng dụng chuyển đổi số trong cải cách hành chính để thay thế cho các hình thức nộp hồ sơ giấy không thích hợp trong thời gian có dịch bệnh.

Chính sách, quy định pháp luật

Về phòng chống dịch

Hiện tại các doanh nghiệp, HTX đang rất cần vắc-xin để tiêm cho công nhân, yên tâm sản xuất, nhưng lượng vắc-xin còn hạn chế. Thậm chí một số doanh nghiệp, HTX mặc dù hoạt động trong lĩnh vực thiết yếu nhưng chậm được tiếp cận vắc-xin theo nhu cầu. Nhiều HHDN và liên minh HTX đề nghị các cơ quan chức năng cần có kế hoạch tiêm vắc-xin chi tiết và công bố kế hoạch đó đến người lao động trong các hợp tác xã, doanh nghiệp, đặc biệt là các khu công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ tiêm phủ vắc-xin để cho phép các doanh nghiệp/người lao động quay lại văn phòng/cơ sở sản xuất sau khi đã được tiêm ít nhất 1 liều vaccine; cho phép cơ chế tiêm phòng vắc-xin dịch vụ để doanh nghiệp/người lao động chủ động trong việc phòng chống dịch bệnh; cho phép y tế tư nhân tham gia phòng, chống, điều trị bệnh do COVID-19 có thu phí; hỗ trợ chi phí phòng chống dịch đối với các doanh nghiệp, HTX đang thực hiện giãn cách.

Phản ánh của các HHDN và Liên minh HXT cho thấy các doanh nghiệp và HTX đang gặp khó khăn với mô hình 3 tại chỗ, 1 cung đường 2 điểm đến. Các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ rất khó thực hiện do không đủ nguồn lực kinh phí. Một số doanh nghiệp thực hiện 3 tại chỗ nhưng công nhân thiếu hợp tác vì nhiều lý do. Chẳng hạn, công nhân ở các huyện muốn về nhà, công nhân có người già, trẻ nhỏ phải chăm sóc...Rất nhiều yếu tố khách quan như vậy khiến việc thực hiện mô hình 3 tại chỗ hoặc 1 cung đường 2 điểm đến kém tính khả thi.

Ngoài những giải pháp chung đã nêu trong Nghị quyết, Chính phủ cần xây dựng những giải pháp riêng theo đặc thù từng ngành hàng. Để có giải pháp tốt thì các cơ quan chức năng cần tổ chức thực hiện trao đổi ý kiến cụ thể với từng ngành thông suốt từ cấp quản lý nhà nước ngành dọc và các doanh nghiệp thuộc đối tượng chịu ảnh hưởng.

Các doanh nghiệp và hợp tác xã cũng khuyến nghị không cách ly, phong tỏa diện rộng một cách cực đoan mà chỉ cách ly phạm vi hẹp nhất khi có ít ca F0 (cách ly theo dây chuyền, theo số lượng nhà nhất định trên cơ sở đánh giá số lượng ca F0).

Bộ Y tế và các sở y tế cần có hướng dẫn cụ thể về tổ chức xét nghiệm. Việc xét nghiệm nhanh trong môi trường làm việc chỉ nên thực hiện bằng cách chọn mẫu ngẫu

nhiên với các nhóm có nguy cơ cao, tránh xét nghiệm toàn bộ quá thường xuyên bởi như vậy sẽ làm gia tăng chi phí tuân thủ của doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp và các liên minh HTX cũng đề nghị Bộ Y tế hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng phó nếu dịch bệnh quay lại địa phương. Các cơ quan chức năng cần có đường dây nóng hỗ trợ tư vấn về dịch bệnh, cần xây dựng các tài liệu hướng dẫn trực tuyến đủ chi tiết về cách làm hồ sơ hưởng chính sách hỗ trợ và cung cấp thông tin về lộ trình tiêm vắc-xin.

Về hỗ trợ ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá, chuỗi cung ứng:

Trong thời gian có dịch bệnh, việc thu mua sản phẩm đầu vào lẫn bán sản phẩm đầu ra đều gặp rất nhiều khó khăn cả vì người bán và người mua gặp những hạn chế trong lưu thông, di chuyển. Việc quy định hàng hóa thiết yếu còn thiếu cụ thể, chưa bao gồm đủ các tình huống diễn ra trên thực tế. Điều này khiến hàng hóa bị ùn ứ, chờ đợi nhiều giờ, thậm chí nhiều ngày khi gặp các chốt kiểm dịch. Thậm chí, một số doanh nghiệp có xe luồng xanh nhưng lưu thông qua các tỉnh, thành phố vẫn mất khá nhiều thời gian. Các biện pháp hạn chế, phong tỏa nghiêm ngặt khiến hàng hóa bị lưu kho lâu ngày, hoạt động sản xuất kinh doanh bị ngừng lại trong khi các khoản vay vẫn tính lãi, các chi phí thuê nhà cửa, trang thiết bị vẫn phát sinh. Hậu quả là doanh nghiệp bị mất cân đối dòng tiền nghiêm trọng.

Một số địa phương thực hiện các quy định phòng dịch tương đối khác nhau như việc xác định thời hạn hiệu lực đối với giấy xét nghiệm Covid-19 hay việc công nhận kết quả test nhanh. Các quy định về hàng hóa thiết yếu chưa cụ thể và thiếu thống nhất giữa các địa phương dẫn tới tình trạng hàng hóa được phép vận chuyển qua địa phương này nhưng lại không được đưa đến địa phương khác. Vì vậy, nhiều ý kiến của các doanh nghiệp đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành có văn bản hướng dẫn thống nhất toàn quốc trong việc áp dụng quy định về phòng dịch trong lưu thông hàng hóa, dịch vụ đồng thời giám sát để không địa phương nào được phép ban hành thêm quy định riêng.

Bộ Giao thông Vận tải cần bổ sung thêm các đối tượng vận tải được phép lưu thông theo hình thức thẻ xanh, ví dụ như bổ sung các loại xe bán tải, phương tiện giao thông đường thủy,....

Doanh nghiệp cũng đang rất cần Bộ, ngành và các địa phương triển khai các chương trình hỗ trợ kết nối với các vùng nguyên liệu mới, tìm kiếm khách hàng tiêu thụ

sản phẩm mới trong giai đoạn này và bổ sung các hướng dẫn kinh doanh trực tuyến, sử dụng các phần mềm giao dịch điện tử.

Về hỗ trợ cắt giảm chi phí, khó khăn về tài chính, dòng tiền

Đối với chính sách giải quyết khó khăn tài chính: Các HHDN và liên minh HTX đề nghị ngành thuế rà soát lại các khoản nợ thuế, các khoản phải nộp ngân sách nhà nước để có giải pháp hỗ trợ giãn nộp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã... chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch Covid-19 mà không có khả năng nộp. Các cơ quan chức năng cũng cần nhắc chính sách miễn, giãn nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản chi phí liên quan trực tiếp tới dòng tiền của doanh nghiệp như: tiền thuê đất, các loại phí, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp...

Các chính sách hỗ trợ cần chú trọng thêm về thuế giá trị gia tăng thay vì thuế thu nhập doanh nghiệp, bổ sung thêm chính sách hỗ trợ trong trả lương cho người lao động, chính sách hỗ trợ về bảo hiểm xã hội như giảm mức đóng thay vì chính sách không tính lãi cho doanh nghiệp như hiện nay.

Đối với việc tiếp cận vốn: Trước các khó khăn vừa qua, đa phần các doanh nghiệp doanh nghiệp, hợp tác xã đề nghị ngành ngân hàng cho phép được giãn nợ, cơ cấu thời hạn trả nợ, miễn giảm phí, không phạt trả chậm tín dụng, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 để có thêm thời gian phục hồi trả nợ và khắc phục nợ xấu. Ngân hàng Nhà nước cần xem xét ban hành các gói vay lãi suất 0% hoặc rất thấp trong thời hạn từ 3 đến 6 tháng để hỗ trợ doanh nghiệp trả lương cho người lao động trong giai đoạn khôi phục kinh tế. Việc mở rộng diện xem xét vay tín chấp đối với các doanh nghiệp không có tài sản bảo đảm cũng cần tính đến vì đây là khó khăn chính về mặt thủ tục của các cơ sở kinh doanh khi tiếp cận tín dụng.

Đối tượng được tiếp cận chính sách ưu đãi: Hiện nay, Chính phủ chỉ có các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ còn các doanh nghiệp có quy mô sản xuất hàng trăm công nhân cũng đang gặp nhiều khó khăn, phải dừng hoạt động nhưng hỗ trợ thì không đến hoặc không đáng kể.

Nhiều HHDN và liên minh HTX cũng kiến nghị về một số chính sách cụ thể, như đề nghị có chính sách giảm thuế VAT, giảm thuế thu nhập cá nhân trong thời kỳ dịch bệnh. Đối với tiếp cận vốn vay, nhiều ý kiến đề nghị xem xét gia hạn việc cơ cấu nợ cho doanh nghiệp thêm 24 tháng. Một số tổ chức cũng kiến nghị các cơ quan chức năng có chính sách công khai giá và hỗ trợ về giá đối với vật tư, thiết bị y tế về phòng chống dịch COVID-19...

Về việc tạo điều kiện thuận lợi về lao động, chuyên gia

Đối với chuyên gia nước ngoài: Đề nghị Bộ, ngành rà soát quy trình đối với thủ tục nhập cảnh của chuyên gia nước ngoài theo hướng: áp dụng giải quyết thủ tục trực tuyến, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, xem xét ưu tiên các chuyên gia có hộ chiếu vắc-xin và đã xét nghiệm âm tính, xem xét giảm thời gian cách ly tập trung cũng như thời gian cách ly tại nhà,... Chính sách đối với chuyên gia nước ngoài cần thống nhất thực hiện giữa các địa phương trên toàn quốc.

Các cơ quan chức năng cần xây dựng các bộ công cụ hướng dẫn về thủ tục nhập cảnh đối với chuyên gia nước ngoài một cách rõ ràng và công bố công khai để doanh nghiệp và chuyên gia nước ngoài có thể dễ dàng tiếp cận và thực hiện.

Đối với người lao động từ các tỉnh, thành phố khác quay lại nơi làm việc: đối với người lao động đã tiêm vắc-xin hoặc có xét nghiệm âm tính khi quay lại làm việc thì cần giảm thiểu tối đa thời gian cách ly. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cũng đề nghị cần chính quyền các địa phương cần có các giải pháp truyền thông để trấn an tâm lý lo ngại dịch bệnh ở đại đa số người lao động hiện nay, qua đó giúp họ an tâm quay lại doanh nghiệp làm việc.

Nâng cao hiệu quả thực thi

Hầu hết các HHDN và liên minh HTX nhận định chủ trương của Chính phủ hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh là tốt nhưng thực tế khi các Bộ ngành ban hành các văn bản hướng dẫn thì thủ tục để nhận thụ hưởng trở nên rắc rối và phức tạp. Điều này khiến các gói hỗ trợ chưa thực sự tiếp cận được đến nhiều đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Chính vì vậy, các chính sách và quy định được đưa ra nên hướng tới giảm thiểu quy định về yêu cầu chứng minh doanh nghiệp, hợp tác xã bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Các chính sách cũng cần xác định rõ thời gian và lộ trình mở cửa nền kinh tế và có chính sách khuyến khích khu vực tư nhân tham gia vào công tác phòng chống dịch, đặc biệt trong lĩnh vực y tế.

Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, đặc biệt là tại các cấp địa phương trong triển khai các chính sách hỗ trợ chưa đủ tốt. Chính phủ cần có giải pháp kiểm tra quá trình triển khai thực hiện, quan tâm nâng cao hiệu quả thực thi của các bộ, ngành và

chính quyền các địa phương để củng cố niềm tin cho cộng đồng kinh doanh và người dân.

Chính phủ cần có sự chỉ đạo thống nhất chung đối với các bộ ngành và địa phương, tránh tình trạng "cát cứ" mỗi địa phương đưa ra và hiểu một cách khác nhau gây khó khăn cho các hoạt động của doanh nghiệp, làm tăng chi phí, tăng giá thành. Các HHDN và liên minh HTX cũng đề nghị cần đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; kịp thời động viên, khen thưởng những người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, chủ động đổi mới, sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kết hợp tháo gỡ các điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Chính phủ cũng cần có chỉ đạo các bộ, ngành và chính quyền địa phương thường xuyên nắm bắt phản ánh, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân về các chính sách trong quá trình thực hiện để kịp thời xử lý các bất cập trong các chính sách, quy định. Đối với những chính sách chậm triển khai hoặc chưa phù hợp Chính phủ cần sớm xem xét, chỉ đạo kịp thời và điều chỉnh quy định phù hợp với tình hình để hỗ trợ nền kinh tế mà trọng tâm là vực dậy khu vực doanh nghiệp, HTX mà vẫn đồng thời đảm bảo hiệu quả phòng chống dịch.



VOCI